

Khám phá std::map trong C++

Đọc Sách - Người đồng hành tri thức

2026

Lộ trình Khám phá "Chiếc túi Thần kỳ" Map

- ① **Chương 1:** Chiếc hộp vạn năng là gì? (Key và Value)
- ② **Chương 2:** Cách tạo ra chiếc hộp (Khai báo và Insertion)
- ③ **Chương 3:** Tìm đồ trong bóng tối (Truy xuất C++17/20)
- ④ **Chương 4:** Kiểm kê kho hàng (Structured Bindings)
- ⑤ **Chương 5:** Sức mạnh tiềm ẩn (Tại sao Map lại nhanh?)

Chương 1: Chiếc hộp vạn năng là gì?

Sự khác biệt giữa Vector và Map

- **Vector/Array:** Ngăn tủ đánh số 0, 1, 2... Phải nhớ số thứ tự.
- **Map:** Dán nhãn trực tiếp lên cửa tủ. Gọi tên nhãn, cửa tự mở.

Thành phần cốt lõi

- **Key (Khóa):** Nhãn dán duy nhất (ví dụ: "TEO").
- **Value (Giá trị):** Món đồ bên trong (ví dụ: điểm 10).

Ấn dụ: Map giống như một cuốn từ điển. Từ vựng là Key, nghĩa của từ là Value.

Chương 2: Cách tạo ra chiếc hộp

Khai báo

```
map<Kiểu_Key, Kiểu_Value> tên_biến;
```

```
1 #include <iostream>
2 #include <map>
3 #include <string>
4 using namespace std;
5
6 int main() {
7     map<string, long long> danh_ba;
8
9     // Cách 1: Gán trực tiếp
10    danh_ba["Nguyen Van A"] = 9876543210;
11
12    // Cách 2: Dùng insert (C++17)
13    danh_ba.insert({ "Le Van C", 555666777 });
14
15    // Cách 3: insert_or_assign (C++20)
16    danh_ba.insert_or_assign("Nguyen Van A", 111222333);
17    return 0;
18 }
```

Cơ chế tự sắp xếp của Map

Quản gia ngăn nắp

Mỗi khi bạn thêm một phần tử, std::map tự động sắp xếp các ngăn tủ theo **thứ tự từ điển (A-Z)** của các Key.

Câu hỏi tương tác

Giả sử tôi có đoạn code sau: `kho_banh["Banh Mi"] = 10;`
`kho_banh["Banh Mi"] = 5;` Theo bạn, trong `kho_banh` có bao nhiêu ngăn tủ tên là "Banh Mi"?

Cơ chế tự sắp xếp của Map

Quản gia ngăn nắp

Mỗi khi bạn thêm một phần tử, std::map tự động sắp xếp các ngăn tủ theo **thứ tự từ điển (A-Z)** của các Key.

Câu hỏi tương tác

Giả sử tôi có đoạn code sau: `kho_banh["Banh Mi"] = 10;`
`kho_banh["Banh Mi"] = 5;` Theo bạn, trong `kho_banh` có bao nhiêu ngăn tủ tên là "Banh Mi"? **Đáp án:** Chỉ có 1 ngăn duy nhất, giá trị mới (5) sẽ đè lên giá trị cũ (10).

Chương 3: Tìm đồ trong bóng tối

Kiểm tra tồn tại (C++20)

```
1 if (kho_banh.contains("Banh Mi")) {  
2     cout << "Co banh mi!";  
3 }  
4
```

Tìm và lấy dữ liệu (C++17)

```
1 if (auto it = kho_banh.find("Banh Mi"); it != kho_banh.end()) {  
2     cout << "So luong: " << it->second;  
3 }
```

Cảnh báo nguy hiểm

Đừng dùng [] để kiểm tra sự tồn tại. Nó sẽ tự động tạo một ngăn tủ trống nếu Key chưa có!

Chương 4: Kiểm kê kho hàng

Structured Bindings (C++17)

Sử dụng "chiếc kéo thần kỳ" để tách đôi Key và Value ngay trong vòng lặp.

```
1 map<string, int> tui_do = {{"Kiem", 1}, {"Mau", 10}};
2
3 // Dùng & để chạy nhanh, const để bảo vệ dữ liệu
4 for (auto const& [ten, so_luong] : tui_do) {
5     cout << "Tên: " << ten << " | SL: " << so_luong << endl;
6 }
7
```

Lợi ích

- Trực quan: Nhìn thấy tên và số lượng thay vì first, second.
- Ngắn nắp: Tự động in ra theo thứ tự A-Z của Key.

Chương 4.5: Iterator - Chiếc gậy chỉ đường

Duyệt thủ công bằng Iterator

```
1 map<string, int>::iterator it;
2 for (it = tui_do.begin(); it != tui_do.end(); ++it) {
3     cout << it->first << " : " << it->second << endl;
4 }
```

Sức mạnh của auto

Thay vì viết `map<string, int>::iterator`, hãy dùng `auto`:

```
1 for (auto it = tui_do.begin(); it != tui_do.end(); ++it) { ... }
```

Chương 5: Sức mạnh tiềm ẩn

Tại sao Map lại nhanh?

Map không tìm kiếm tuần tự. Nó sử dụng cấu trúc **Cây tìm kiếm nhị phân (BST)**.

- **Độ phức tạp:** $O(\log n)$.
- **Ví dụ:** Với 1 triệu món đồ, Map chỉ cần tối đa khoảng 20 bước thử để tìm ra kết quả.

Khi nào nên dùng Map?

- Tra cứu dữ liệu (Từ điển, danh bạ).
- Đếm tần suất xuất hiện.
- Khi Key không phải là số nguyên (string, char, struct...).

Trận chiến cuối cùng: Quản lý Kho Vũ Khí

Thử thách cho bạn

Viết chương trình:

- ① Tạo map<string, int> vukhi.
- ② Thêm "Kiem"(50), "Cung"(40).
- ③ Dùng auto & để giảm sát thương tất cả đi 10.
- ④ Kiểm tra "Riu" bằng contains.

Trận chiến cuối cùng: Quản lý Kho Vũ Khí

Thử thách cho bạn

Viết chương trình:

- ① Tạo map<string, int> vukhi.
- ② Thêm "Kiem"(50), "Cung"(40).
- ③ Dùng auto & để giảm sát thương tất cả đi 10.
- ④ Kiểm tra "Riu" bằng contains.

```
1 for (auto & [ten, sat_thuong] : vukhi) {  
2     sat_thuong -= 10; // Sử dụng & để sửa dữ liệu thật  
3 }  
  
4  
  
5 if (!vukhi.contains("Riu")) {  
6     vukhi["Riu"] = 60;  
7 }  
8
```

Tổng kết công thức "Vàng"

Ghi nhớ cụm từ: "Auto - Xem - Thật"

```
for (auto const & [k, v] : my_map)
```

- **Auto:** Tự nhận diện kiểu dữ liệu.
- **Xem (const):** Bảo vệ dữ liệu không bị sửa nhầm.
- **Thật (&):** Truy cập trực tiếp, không tốn công copy (Tăng tốc độ).